

Số: 1834/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu cung ứng thuốc trong túi thuốc y tế bản đặc biệt khó khăn năm 2022 trên địa bàn huyện Mường La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Sơn La ban hành Quy định quản lý, sử dụng kinh phí "túi thuốc y tế cho các bản đặc biệt khó khăn" trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Trung tâm Y tế huyện Mường La tại Tờ trình số 42/TTr-TTYT ngày 18/8/2022; Báo cáo thẩm định ngày 27/8/2022 của Hội đồng thẩm định Sở Y tế và Tờ trình số 260/TTr-SYT ngày 31/8/2022 của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu cung ứng thuốc trong túi thuốc y tế bản đặc biệt khó khăn năm 2022 trên địa bàn huyện Mường La (theo Phụ lục 01; Phụ lục 02 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn Trung tâm Y tế huyện Mường La tổ chức thực hiện quy trình mua sắm đảm bảo theo đúng pháp luật quy định hiện hành và các văn bản quy định khác liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu về nội dung thẩm định, trình duyệt. Chủ động tổ chức thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện sai phạm (nếu có) báo cáo UBND tỉnh kịp thời.

2. Trung tâm Y tế huyện Mường La chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc trình Chủ tịch UBND tỉnh, các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan giám sát việc thi hành pháp luật; Tổ chức thực hiện quy trình mua sắm đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành; Chịu trách nhiệm toàn diện về quá trình lựa chọn nhà thầu tại bước chuẩn bị.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành, đơn vị: Tài chính; Y tế; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Mường La và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KGVX_S.Hùng, (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân



Phụ lục 01

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

GÓI THẦU CUNG ỨNG THUỐC TRONG TÚI THUỐC Y TẾ BẢN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN NĂM 2022

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(Kèm theo Quyết định số: 1834 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

S TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (ĐVT: VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Cung ứng thuốc trong túi thuốc y tế bản đặc biệt khó khăn năm 2022 trên địa bàn huyện Mường La	324.903.500	Ngân sách nhà nước	Chào hàng cạnh tranh thông thường	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Trong tháng 9 năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng



Phụ lục 02

DANH MỤC KẾ HOẠCH GÓI THẦU CUNG ỨNG THUỐC TRONG TÚI THUỐC Y TẾ BẢN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN NĂM 2022

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(Kèm theo Quyết định số: ~~1834~~ /QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

Đơn vị tính: VND

STT	STT theo TT19	Tên hoạt chất	Nồng độ hoặc hàm lượng	Nhóm thuốc	Dạng bào chế; đường dùng	Đơn vị tính	Giá kế hoạch	Số lượng	Thành tiền
1	15	Diclofenac	50mg	Nhóm 4	Viên; uống	Viên	115	21.000	2.415.000
2	18	Paracetamol	500mg	Nhóm 4	Viên; uống	Viên	120	23.000	2.760.000
3	18	Paracetamol	250mg	Nhóm 4	Thuốc bột; uống	Gói	450	25.000	11.250.000
4	18	Paracetamol	80mg	Nhóm 4	Thuốc bột; uống	Gói	320	25.000	8.000.000
5	35	Clorpheniramin maleat	4mg	Nhóm 4	Viên; uống	Viên	47	16.000	752.000
6	453	Acetylcystein	200mg	Nhóm 4	Cốm, Uống	Gói	500	20.000	10.000.000
7	306	Cimetidin	200mg	Nhóm 4	Viên; uống	Viên	350	15.000	5.250.000
8	324	Attapulgit mormoiron hoạt hóa + gel khô nhôm hydroxyde và magnesi carbonat)	2,5g + 0,5g	Nhóm 4	Bột, uống	Gói	1.995	20.000	39.900.000
9	325	Berberin clorid	100mg	Nhóm 4	Viên; uống	Viên	525	15.500	8.137.500
10	470	Vitamin B1	100mg	Nhóm 4	Viên; uống	Viên	210	16.000	3.360.000
11	473	Vitamin C	100mg	Nhóm 4	Viên sủi; uống	Viên	798	43.000	34.314.000
12	457	Orerol (Natri clorid + Natri citrat dihydrat + Kali clorid + Glucose khan)	520mg + 580mg + 300mg + 2,7g	Nhóm 4	Thuốc bột, uống	Gói	1.050	19.000	19.950.000
13	301	Povidon Iodin	10%; Lọ 25ml	Nhóm 4	Dung dịch thuốc dùng ngoài	Lọ	5.460	23.000	125.580.000
14	298	Cồn 70	Lọ 60ml	Nhóm 4	Dung dịch dùng ngoài	Lọ	3.549	15.000	53.235.000
		Tổng cộng: 14 mặt hàng							324.903.500
		Bảng chữ: Ba trăm hai mươi tư triệu, chín trăm linh ba nghìn, năm trăm đồng./.							